

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;  
Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;  
Căn cứ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai;  
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai. (Có danh mục kèm theo)

#### **Điều 2.**

- Nguồn kinh phí trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng trong dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao hằng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo đúng định mức, đúng thủ tục theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / *Chđ*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (b/c);
- TT.HĐND huyện (b/c);
- CT và các PCT UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT *đh*



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Trường**

## TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG

(Kèm theo Quyết định số: 1699 /QĐ- UBND ngày 28 / 12 /2018 của UBND huyện Đak Pơ)

STT	Chủng loại	Đơn vị tính	Số lượng tối đa	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các cơ quan, tổ chức, đơn vị</b>			
<b>1</b>	<b>Văn phòng Huyện ủy</b>			
-	Hệ thống máy xử lý thông tin nội bộ	Hệ thống	1	
<b>2</b>	<b>Văn phòng UBND và HĐND huyện</b>			
-	Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp huyện đến cấp xã	Hệ thống	1	
-	Hệ thống 1 cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã	Hệ thống	1	
-	Thiết bị tường lửa và phần mềm điều khiển	Cái	1	
-	Máy Scan đa năng tốc độ cao	Cái	1	
<b>3</b>	<b>Phòng Văn hóa và Thông tin</b>			
-	Máy đo tiếng ồn	Cái	1	
-	Máy đo ánh sáng	Cái	1	
<b>4</b>	<b>Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao</b>			
-	Hệ thống âm thanh tuyên truyền lưu động	Hệ thống	1	
-	Hệ thống ánh sáng sân khấu lưu động	Hệ thống	1	
-	Máy ảnh đa năng	Cái	1	
-	Bộ công chiêng	Bộ	1	
-	Hệ thống chống sét lan truyền phòng máy	Hệ thống	1	